



VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA (BoA)
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NHẬN TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH VIỆT NAM (VIAS)

PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION ANNEX

(Kèm theo quyết định số: 2735 / QĐ - VPCNCLQG ngày 25 tháng 9 năm 2026
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

Tên tổ chức giám định : **CÔNG TY TNHH CTIC VIETNAM**

Name of Inspection Body: **CTIC VIETNAM COMPANY LIMITED**

Mã hiệu công nhận
Accreditation Code: **VIAS 053**

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria: **ISO/IEC 17020:2012**

Địa chỉ trụ sở chính: **Số 103 G1, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Hưng Đạo,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam**

Head office address: **No.103 G1 Pham Van Dong Road, Hung Dao Ward,
Hai Phong City, Vietnam**

Địa điểm công nhận : **Số 103 G1, Đường Phạm Văn Đồng, Phường Hưng Đạo,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam**

Accredited locations: **No.103G1 Pham Van Dong Road, Hung Dao Ward, Hai Phong City,
Vietnam**

Điện thoại/ Tel: **(84.225) 3880588**

Email: **info@cticlab.com** Website: **www.cticlab.com**

Loại tổ chức giám định : **Loại A**

Type of Inspection: **Type A**

Người đại diện : **He Yong (Aaron Ho)**

Authorized Person:

Hiệu lực công nhận /
Period of Validation: **Kể từ ngày 25 / 9 / 2026 đến ngày 24 / 9 / 2031**



VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA (BoA)
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NHẬN TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH VIỆT NAM (VIAS)

PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION ANNEX

PHẠM VI GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
Scope of Accredited Inspections

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Nội dung giám định <i>Type and Range of Inspection</i>	Phương pháp và/hoặc quy trình giám định <i>Inspection Methods and Procedures</i>	Địa điểm và /hoặc bộ phận liên quan <i>Location(s) and/or relating division(s)</i>
Hàng tiêu dùng: Sản phẩm đồ chơi Consumer goods: <i>Toys products</i>	Giám định cuối quá trình sản xuất <i>Final random inspection</i>	WI-QCM-001 WI-QCM-002 WI-QCM-003 WI-QCM-004 WI-QCM-007 WI-QCM-011	Bộ phận giám định <i>Inspection Department</i>
Hàng tiêu dùng: Sản phẩm dệt may Consumer goods: <i>Textile products</i>	Giám định cuối quá trình sản xuất <i>Final random inspection</i>	WI-QCM-007 WI-QCG-019 WI-QCG-020 WI-QCG-021 WI-QCG-022	Bộ phận. giám định <i>Inspection Department</i>

Ghi chú/ Note:

- QTKD xxxx : Phương pháp và / hoặc Quy trình giám định do tổ chức giám định xây dựng /
IB's developed methods and procedures
- Trường hợp CÔNG TY TNHH CTIC VIETNAM cung cấp dịch vụ giám định thì tổ chức
giám định này phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo
quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này./ *It is mandatory for the CTIC
VIETNAM COMPANY LIMITED that provides the inspection services must register their
activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing
the service.*



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION ANNEX

DANH MỤC PHƯƠNG PHÁP VÀ / HOẶC QUY TRÌNH GIÁM ĐỊNH
List of Inspection Methods and / or procedures

Stt	Tên phương pháp và/hoặc quy trình giám định <i>Name of inspection methods/ procedures</i>	Mã hiệu phương pháp / qui trình giám định, lần và/hoặc năm ban hành <i>Code of inspection methods/ procedures, issued version and/or year</i>
1	Quy trình giám định ngẫu nhiên công đoạn cuối cùng <i>Final random inspection process</i>	WI-QCM-001 (Verion: B/0, Date of issue: 15/08/2026)
2	Quy phạm giám định hàng Hasbro <i>Inspection specification of Hasbro</i>	WI-QCM-002 (Verion: A/2, Date of issue: 22/08/2022)
3	Quy trình giám định hàng đồ chơi <i>Toys final random inspection</i>	WI-QCM-003 (Verion: A/2, Date of issue: 15/08/2026)
4	Công tác chuẩn bị trước khi giám định <i>Inspection preparation</i>	WI-QCM-004 (Verion: A/1, Date of issue: 22/08/2022)
5	Đánh giá và phân loại lỗi sau kiểm <i>Inspection finding review</i>	WI-QCM-007 (Verion: A/1, Date of issue: 22/08/2022)
6	Quy phạm giám định (sản phẩm Sega) <i>Inspection specification for Sega</i>	WI-QCM-011 (Verion: A/1, Date of issue: 15/08/2026)
7	Quy trình giám định ngẫu nhiên công đoạn cuối cùng hàng may mặc <i>Textile final random inspection process</i>	WI-QCG-019 (Verion: A/4, Date of issue: 15/08/2026)
8	Kiểm tra kỹ thuật hàng đại trà <i>Mass market workmanship inspection</i>	WI-QCG-020 (Verion: A/2, Date of issue: 15/08/2026)
9	Kiểm tra kỹ thuật hàng thị trường cao cấp <i>Luxury market workmanship inspection</i>	WI-QCG-021 (Verion: A/2, Date of issue: 15/08/2026)
10	Kiểm tra tính năng kỹ thuật của hàng may mặc <i>Inspection of technical-functional garments workmanship</i>	WI-QCG-022 (Verion: A/3, Date of issue: 15/08/2026)

12/3